ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÁI NƯỚC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 140/KH-UBND	*Cái Nước, ngày 07 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Cái Nước

Căn cứ Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 26/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Ủy ban nhân dân (UBND) xã Cái Nước ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách, chương trình và hoạt động trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn xã; bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận các chính sách về y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội, đào tạo nghề, việc làm, vay vốn, trợ giúp pháp lý, văn hóa, thể thao, công nghệ thông tin và các dịch vụ xã hội phù hợp với nhu cầu thực tế.

Tập trung rà soát, nắm chắc tình hình người khuyết tật trên địa bàn theo từng ấp, từng nhóm tuổi, dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật và nhu cầu trợ giúp. Trên cơ sở đó, thực hiện hỗ trợ đúng đối tượng, đúng nhu cầu, hạn chế tình trạng người khuyết tật có nhu cầu nhưng chưa tiếp cận được chính sách.

Tạo điều kiện để người khuyết tật, nhất là trẻ em, người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ khuyết tật và người khuyết tật có khả năng lao động được tham gia các hoạt động giáo dục, lao động, sản xuất, văn hóa, thể thao và sinh hoạt cộng đồng phù hợp với khả năng.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện Kế hoạch phải gắn với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của xã; ưu tiên những nội dung có khả năng triển khai trực tiếp tại địa phương.

Các phòng, ban, ngành, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội và Trưởng ấp phải xác định rõ trách nhiệm trong việc rà soát, tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ và theo dõi người khuyết tật; không thực hiện theo hình thức hoặc chỉ dừng ở tuyên truyền.

Việc hỗ trợ phải bảo đảm công khai, đúng đối tượng, đúng quy định; chú trọng những trường hợp người khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em, người sống một mình, người không có người chăm sóc hoặc gặp khó khăn trong tiếp cận các dịch vụ thiết yếu.

Định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ đối với những nội dung vượt quá khả năng giải quyết của xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng công tác trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn xã Cái Nước; bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận và thụ hưởng đầy đủ các chính sách theo quy định, từng bước cải thiện điều kiện sống, chăm sóc sức khỏe, học tập, lao động, sinh hoạt văn hóa và hòa nhập cộng đồng.

Tăng cường trách nhiệm của các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, Trưởng ấp, gia đình và cộng đồng trong việc chăm sóc, hỗ trợ và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khuyết tật.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Hằng năm phấn đấu khoảng 80% người khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức phù hợp; 80% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc, phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa và được can thiệp sớm theo khả năng cung cấp dịch vụ.

Phấn đấu 70% trẻ em và người khuyết tật có nhu cầu được tiếp cận các dịch vụ phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng và dụng cụ trợ giúp phù hợp.

Phấn đấu 80% trẻ khuyết tật trong độ tuổi mầm non và phổ thông có nhu cầu được tiếp cận giáo dục hòa nhập.

Phấn đấu 60% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm; 90% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được hướng dẫn tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi theo quy định.

Các công trình xây mới thuộc phạm vi quản lý, đầu tư của Nhà nước bảo đảm thực hiện các quy định về tiếp cận đối với người khuyết tật; từng bước rà soát, đề xuất cải tạo các công trình công cộng hiện có chưa bảo đảm điều kiện tiếp cận.

Phấn đấu 70% người khuyết tật có nhu cầu được hỗ trợ tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin, các nền tảng số và thông tin thiết yếu.

Phấn đấu 90% người khuyết tật có khó khăn về tài chính, có nhu cầu được hướng dẫn tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định.

Phấn đấu 60% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực; 50% gia đình có người khuyết tật được hướng dẫn kỹ năng chăm sóc, phục hồi chức năng; 30% người khuyết tật được hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng sống phù hợp.

Phấn đấu 90% phụ nữ khuyết tật có nhu cầu được tiếp cận các chính sách, dịch vụ hỗ trợ phù hợp.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, quản lý và cập nhật thông tin người khuyết tật

Tổ chức rà soát người khuyết tật trên địa bàn theo từng ấp, cập nhật những trường hợp phát sinh mới, trường hợp thay đổi nơi cư trú, mức độ khuyết tật hoặc thay đổi nhu cầu trợ giúp.

Phân loại các nhóm cần quan tâm, gồm: trẻ em khuyết tật; người khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng; người khuyết tật sống một mình; người khuyết tật có nhu cầu phục hồi chức năng, dụng cụ trợ giúp; người có khả năng lao động và có nhu cầu học nghề, việc làm, vay vốn.

Trưởng ấp chịu trách nhiệm phối hợp với công chức phụ trách lĩnh vực liên quan nắm tình hình thực tế tại địa bàn dân cư, kịp thời báo cáo các trường hợp cần hỗ trợ để xem xét, hướng dẫn giải quyết theo quy định.

Thực hiện cập nhật thông tin người khuyết tật vào các hệ thống dữ liệu có liên quan theo hướng dẫn của cấp trên; bảo đảm thông tin được sử dụng phục vụ trực tiếp cho việc xác định nhu cầu và thực hiện chính sách.

2. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Tuyên truyền Luật Người khuyết tật, các chính sách trợ giúp xã hội và các nội dung của Chương trình thông qua hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, các nền tảng thông tin của xã, hội nghị, sinh hoạt chi hội, đoàn thể và sinh hoạt cộng đồng tại các ấp.

Nội dung tuyên truyền phải tập trung vào những chính sách người dân có thể trực tiếp tiếp cận như: xác định mức độ khuyết tật, trợ cấp xã hội, chăm sóc y tế, phục hồi chức năng, giáo dục hòa nhập, học nghề, việc làm, vay vốn, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ dụng cụ trợ giúp.

Tổ chức tuyên truyền nhân Ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4 và Ngày Quốc tế Người khuyết tật 03/12 hằng năm; tùy điều kiện thực tế tổ chức thăm hỏi, động viên, trao tặng quà cho người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn.

Chú trọng tuyên truyền chống kỳ thị, phân biệt đối xử; biểu dương người khuyết tật có ý chí vươn lên, lao động sản xuất, học tập và tham gia tích cực các hoạt động tại cộng đồng.

3. Trợ giúp y tế và phục hồi chức năng

Phối hợp Trạm Y tế xã rà soát người khuyết tật có nhu cầu khám, điều trị, phục hồi chức năng, tư vấn sức khỏe và dụng cụ trợ giúp để hướng dẫn tiếp cận dịch vụ phù hợp.

Tăng cường phát hiện sớm khuyết tật ở trẻ em; tuyên truyền cho cha mẹ về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, sức khỏe sinh sản và những dấu hiệu cần đưa trẻ đến cơ sở y tế để được khám, đánh giá.

Đối với trường hợp cần phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng hoặc dụng cụ trợ giúp vượt quá khả năng của địa phương, lập danh sách, hướng dẫn người dân hoàn thiện hồ sơ và phối hợp chuyển tuyến hoặc đề nghị cơ quan chuyên môn cấp trên hỗ trợ.

Khuyến khích triển khai phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; hướng dẫn gia đình thực hiện các biện pháp chăm sóc phù hợp theo hướng dẫn của nhân viên y tế.

4. Trợ giúp giáo dục đối với trẻ khuyết tật

Rà soát trẻ em khuyết tật trong độ tuổi đến trường, phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tạo điều kiện để trẻ được đến trường và tham gia giáo dục hòa nhập.

Nắm những trường hợp trẻ khuyết tật có nguy cơ bỏ học, hoàn cảnh gia đình khó khăn hoặc gặp trở ngại trong việc đi lại để phối hợp gia đình, nhà trường và các tổ chức đoàn thể có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

Cập nhật thông tin về nhu cầu giáo dục đặc biệt của trẻ khuyết tật; phối hợp đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị và các điều kiện cần thiết phục vụ giáo dục hòa nhập.

Tạo điều kiện để giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do ngành giáo dục tổ chức.

5. Hỗ trợ học nghề, việc làm và sinh kế

Rà soát người khuyết tật trong độ tuổi lao động có nhu cầu học nghề, việc làm, tự tạo việc làm hoặc phát triển sinh kế; phân loại theo khả năng sức khỏe, trình độ và điều kiện thực tế của từng người.

Phối hợp giới thiệu các lớp đào tạo nghề phù hợp, ưu tiên những nghề có thể thực hiện tại gia đình hoặc phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

Đối với người khuyết tật có nhu cầu vay vốn, hướng dẫn tiếp cận Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội và các chương trình tín dụng ưu đãi theo quy định.

Kết nối người khuyết tật có khả năng lao động với các chương trình tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm, các cơ sở sản xuất, kinh doanh và các phiên giao dịch việc làm do cấp trên tổ chức.

Khuyến khích phát triển các mô hình sinh kế phù hợp với điều kiện thực tế của từng hộ gia đình; ưu tiên hỗ trợ những trường hợp có khả năng tự tạo việc làm nhưng thiếu vốn, phương tiện hoặc kỹ năng sản xuất.

6. Phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai

Rà soát người khuyết tật có khó khăn trong đi lại, giao tiếp hoặc tự ứng phó khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh; đưa vào danh sách cần quan tâm trong công tác phòng, chống và ứng phó.

Khi có thiên tai, dịch bệnh hoặc tình huống khẩn cấp, phối hợp với Trưởng ấp, lực lượng tại địa bàn và gia đình để kịp thời thông tin, hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận nơi an toàn, dịch vụ y tế và nhu yếu phẩm thiết yếu.

Tuyên truyền các thông tin cảnh báo thiên tai, dịch bệnh theo hình thức dễ tiếp cận; quan tâm các trường hợp người khuyết tật sống một mình hoặc không có người chăm sóc thường xuyên.

7. Bảo đảm khả năng tiếp cận công trình và giao thông

Trong quá trình xây dựng mới hoặc sửa chữa các công trình công cộng thuộc phạm vi quản lý, thực hiện rà soát các điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật theo quy định.

Ưu tiên rà soát các địa điểm người dân thường xuyên đến giao dịch, khám chữa bệnh, học tập, sinh hoạt văn hóa và thực hiện thủ tục hành chính để phát hiện những khó khăn trong tiếp cận, từ đó đề xuất phương án khắc phục phù hợp.

Tuyên truyền, hướng dẫn việc thực hiện các quy định về miễn, giảm giá vé và hỗ trợ người khuyết tật khi sử dụng phương tiện giao thông công cộng theo quy định hiện hành.

8. Hỗ trợ tiếp cận công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Hướng dẫn người khuyết tật có khả năng sử dụng điện thoại thông minh tiếp cận các thông tin, dịch vụ công và tiện ích số phù hợp.

Khi triển khai các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số tại cộng đồng, quan tâm đến người khuyết tật gặp khó khăn trong tiếp cận công nghệ; hướng dẫn trực tiếp hoặc thông qua gia đình, đoàn thể.

Tăng cường cung cấp thông tin về chính sách trợ giúp người khuyết tật trên các kênh thông tin của xã; bảo đảm thông tin về chính sách, thời gian và địa điểm thực hiện được công khai, dễ tiếp cận.

9. Trợ giúp pháp lý

Tăng cường tuyên truyền để người khuyết tật biết quyền được trợ giúp pháp lý khi thuộc trường hợp được hưởng theo quy định.

Phối hợp với cơ quan, tổ chức có chức năng trợ giúp pháp lý tổ chức truyền thông hoặc tư vấn khi có yêu cầu, ưu tiên người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

Hướng dẫn người khuyết tật và gia đình chuẩn bị hồ sơ, giấy tờ cần thiết để tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định.

10. Hoạt động văn hóa, thể thao và hòa nhập cộng đồng

Tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và sinh hoạt cộng đồng phù hợp với khả năng.

Lồng ghép nội dung hòa nhập người khuyết tật trong các hoạt động văn hóa, thể thao của xã và các ấp; tránh tổ chức hoạt động theo hướng tách biệt người khuyết tật khỏi cộng đồng khi không cần thiết.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân hỗ trợ người khuyết tật tham gia các hội thi, hội thao hoặc hoạt động văn hóa, thể thao do cấp trên tổ chức.

Kịp thời phát hiện, biểu dương người khuyết tật có thành tích trong lao động, học tập, văn hóa, văn nghệ, thể thao và tham gia hoạt động xã hội.

11. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

Rà soát phụ nữ khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn, có nhu cầu chăm sóc sức khỏe, học nghề, việc làm, vay vốn hoặc phát triển sinh kế để phối hợp hỗ trợ.

Phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tuyên truyền, vận động cộng đồng quan tâm, hỗ trợ phụ nữ khuyết tật; khuyến khích xây dựng các mô hình phụ nữ khuyết tật tự lực, hỗ trợ nhau trong cuộc sống và phát triển kinh tế gia đình.

Quan tâm phụ nữ khuyết tật có nhu cầu chăm sóc sức khỏe, sức khỏe sinh sản; hướng dẫn tiếp cận dịch vụ y tế phù hợp.

12. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

Rà soát người khuyết tật có nhu cầu sử dụng xe lăn, xe lắc, gậy, khung tập đi, máy trợ thính và các dụng cụ trợ giúp khác.

Chủ động vận động các nguồn lực hợp pháp từ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhà hảo tâm để hỗ trợ dụng cụ trợ giúp cho những trường hợp thực sự có nhu cầu và khó khăn về điều kiện kinh tế.

Việc hỗ trợ phải căn cứ vào dạng khuyết tật và nhu cầu sử dụng thực tế; tránh hỗ trợ dàn trải hoặc không phù hợp.

13. Tập huấn, nâng cao năng lực và kiểm tra, giám sát

Cử cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên y tế, giáo viên và người làm công tác liên quan tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

Tổ chức hoặc lồng ghép hướng dẫn kỹ năng chăm sóc người khuyết tật cho gia đình, người trực tiếp chăm sóc khi có điều kiện.

Định kỳ kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp người khuyết tật; chú trọng kiểm tra việc rà soát đối tượng, hướng dẫn hồ sơ, thực hiện chính sách và giải quyết các kiến nghị của người khuyết tật.

Kịp thời ghi nhận những khó khăn, trường hợp chưa được tiếp cận chính sách để tham mưu UBND xã hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách hằng năm của xã; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan theo quy định.

2. Huy động các nguồn lực hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và các nhà hảo tâm để hỗ trợ người khuyết tật.

3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, công khai và thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao và nhu cầu thực tế, các đơn vị chủ động đề xuất kinh phí thực hiện; Phòng Kinh tế phối hợp tham mưu UBND xã xem xét theo khả năng cân đối ngân sách.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn.

Chủ trì rà soát, tổng hợp nhu cầu trợ giúp người khuyết tật; phối hợp các phòng, ban, ngành, Trưởng ấp và các tổ chức chính trị - xã hội hướng dẫn người khuyết tật tiếp cận chính sách.

Phụ trách tham mưu các hoạt động về trợ giúp xã hội, giáo dục, văn hóa, thể thao, đào tạo nghề, việc làm và các nội dung khác thuộc lĩnh vực được phân công.

Phối hợp Trạm Y tế trong việc rà soát người khuyết tật có nhu cầu khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, dụng cụ trợ giúp; phối hợp hướng dẫn tiếp cận các dịch vụ y tế phù hợp.

Phối hợp các đơn vị liên quan tham gia các phiên giao dịch việc làm, chương trình tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho người khuyết tật do cấp trên tổ chức.

Chủ trì tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất; tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Phối hợp tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong phạm vi khả năng cân đối ngân sách và theo quy định.

Phối hợp triển khai các nội dung phòng, chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai có liên quan đến người khuyết tật.

Phối hợp rà soát điều kiện tiếp cận đối với các công trình thuộc phạm vi quản lý; đề xuất giải pháp cải thiện khả năng tiếp cận của người khuyết tật.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và Ngân hàng Chính sách xã hội hướng dẫn người khuyết tật có nhu cầu tiếp cận các chính sách tín dụng, hỗ trợ sinh kế theo quy định.

3. Trung tâm Công ích

Tăng cường thông tin, tuyên truyền về chính sách trợ giúp người khuyết tật trên các kênh thông tin thuộc phạm vi quản lý.

Ưu tiên tuyên truyền những chính sách, thủ tục và địa điểm người khuyết tật có thể liên hệ để được hướng dẫn, hỗ trợ.

Phối hợp đưa tin, biểu dương những người khuyết tật tiêu biểu và các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác trợ giúp người khuyết tật.

4. Văn Phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật, trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

Hướng dẫn người khuyết tật khi có nhu cầu tiếp cận các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã; quan tâm hỗ trợ những trường hợp gặp khó khăn trong đi lại, giao tiếp hoặc tiếp cận thông tin.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, tổng hợp những phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc thực hiện chính sách đối với người khuyết tật để tham mưu xử lý.

5. Trạm Y tế xã

Phối hợp rà soát người khuyết tật có nhu cầu khám, điều trị, phục hồi chức năng và dụng cụ trợ giúp.

Tăng cường phát hiện sớm khuyết tật ở trẻ em; tư vấn cho gia đình về chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng.

Phối hợp thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe và giảm nhẹ thiên tai đối với người khuyết tật.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện chính sách đối với người khuyết tật.

Vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn, nhất là hỗ trợ dụng cụ trợ giúp, phương tiện sinh hoạt, học nghề và sinh kế.

Phối hợp phát hiện những trường hợp người khuyết tật cần trợ giúp để giới thiệu Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan xem xét hỗ trợ.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã quan tâm hỗ trợ phụ nữ khuyết tật; Đoàn Thanh niên quan tâm thanh niên khuyết tật có nhu cầu học nghề, việc làm, khởi nghiệp; các tổ chức đoàn thể khác căn cứ chức năng phối hợp thực hiện.

7. Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện tiếp cận các chương trình tín dụng chính sách theo quy định.

Quan tâm các trường hợp người khuyết tật có phương án sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm hoặc phát triển sinh kế phù hợp.

8. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

Phối hợp rà soát trẻ khuyết tật trong độ tuổi đến trường; tạo điều kiện để trẻ được học tập và tham gia giáo dục hòa nhập.

Kịp thời trao đổi với gia đình và Phòng Văn hóa - Xã hội đối với những trường hợp trẻ khuyết tật có khó khăn đặc biệt, có nguy cơ bỏ học hoặc cần hỗ trợ ngoài khả năng của nhà trường.

9. Trưởng các ấp

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách trợ giúp người khuyết tật đến hộ gia đình và nhân dân.

Nắm chắc tình hình người khuyết tật trên địa bàn ấp; kịp thời báo cáo những trường hợp phát sinh, thay đổi hoàn cảnh hoặc có nhu cầu trợ giúp.

Phối hợp vận động gia đình thực hiện tốt việc chăm sóc, phục hồi chức năng, tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia sinh hoạt cộng đồng.

Phối hợp huy động nguồn lực tại cộng đồng để hỗ trợ những trường hợp người khuyết tật có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của UBND xã và Phòng Văn hóa - Xã hội.

VI. CHẾ ĐỘ KIỂM TRA, BÁO CÁO

Các phòng, ban, ngành, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội và Trưởng ấp căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện trong phạm vi phụ trách.

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; định kỳ tổng hợp kết quả, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp tham mưu UBND xã.

Các đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện hằng năm về Phòng Văn hóa - Xã hội trước ngày 25/11 để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

Đối với những vấn đề phát sinh liên quan trực tiếp đến quyền lợi, đời sống hoặc việc tiếp cận chính sách của người khuyết tật, các đơn vị phải kịp thời báo cáo UBND xã, không chờ đến kỳ báo cáo định kỳ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung vượt quá thẩm quyền giải quyết, các đơn vị phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét hoặc đề nghị cơ quan cấp trên hướng dẫn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Cái Nước. Yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội và Trưởng các ấp nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Như mục V;
- Các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Trưởng các ấp;
- Lưu: VT, PVH, Cv (Ngà).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CÁI NƯỚC T. CÀ MAU

Huỳnh Công Luận